

**BỘ TÀI CHÍNH  
KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **2145**/KBNN-CNTT  
V/v đề nghị cung cấp báo giá  
chi phí tư vấn dự án Xây dựng và  
triển khai hệ thống thông tin ngân  
sách và kế toán nhà nước số  
(VDBAS)

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2026

Kính gửi: .....

Kho bạc Nhà nước (KBNN) đang thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án “Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin ngân sách và kế toán nhà nước số (VDBAS)”. Để có cơ sở tham khảo xác định các loại chi phí tư vấn, KBNN đề nghị Quý Công ty/Đơn vị gửi 01 báo giá tới KBNN, nội dung yêu cầu dịch vụ tư vấn theo Phụ lục II đính kèm.

Thời hạn nộp báo giá: trước ngày 17/4/2026.

Địa điểm nhận báo giá: Báo giá của Quý Công ty/Đơn vị lập theo mẫu tại Phụ lục I và gửi về Ban Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số - Kho bạc Nhà nước (Số 32 Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội).

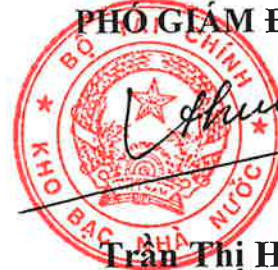
Mọi thông tin chi tiết liên hệ số điện thoại: 024.62764300 (máy lẻ: 88551), email: [dauthau\\_cntt@vst.gov.vn](mailto:dauthau_cntt@vst.gov.vn)

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, CNTT, baonq01 (05 bản)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Thị Huệ**

**Phụ lục I**  
**BẢNG CHÀO GIÁ**

(Kèm theo Công văn số **2145** /KBNN-CNTT ngày **10/4/2026**  
của Kho bạc Nhà nước)

Kính gửi: Kho bạc Nhà nước

Phúc đáp Công văn số ... ngày... của Kho bạc Nhà nước về việc đề nghị cung cấp báo giá chi phí tư vấn dự án Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin ngân sách và kế toán nhà nước số (VDBAS), chúng tôi xin gửi tới Quý cơ quan bảng chào giá như sau:

STT	Hạng mục	Giá trị trước thuế (VND)	Thuế GTGT (VND)	Giá trị sau thuế (VND)	Ghi chú
1	Chi phí quản lý dự án				
2	Chi phí thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi				
3	Chi phí giám sát công tác triển khai				

Ghi chú:

- Giá chào là giá trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí thực hiện các công việc tư vấn.
- Hiệu lực báo giá: ... ngày kể từ ngày phát hành.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ**  
**CUNG CẤP BÁO GIÁ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



## Phụ lục II

### YÊU CẦU DỊCH VỤ TƯ VẤN

(Kèm theo Công văn số 2145 /KBNN-CNTT ngày 10/4/2026  
của Kho bạc Nhà nước)

#### I. QUẢN LÝ DỰ ÁN

Tổ chức tư vấn quản lý dự án phải đảm bảo có năng lực, kinh nghiệm để thực hiện quản lý dự án.

##### 1. Nhiệm vụ và quyền hạn:

Tổ chức tư vấn quản lý dự án có các nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

a) Tổ chức tư vấn quản lý dự án thực hiện các nội dung quản lý thực hiện dự án theo hợp đồng ký với chủ đầu tư. Hợp đồng thuê tư vấn quản lý dự án phải nêu rõ phạm vi công việc và nội dung quản lý; quyền hạn, trách nhiệm của tư vấn và của chủ đầu tư;

b) Tổ chức tư vấn quản lý dự án có trách nhiệm tổ chức bộ máy và cử người phụ trách để trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý thực hiện dự án theo hợp đồng đã ký với chủ đầu tư. Tư vấn quản lý dự án phải có văn bản thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của người phụ trách và bộ máy của tư vấn trực tiếp thực hiện quản lý dự án cho chủ đầu tư biết và thông báo tới các nhà thầu khác và tổ chức, cá nhân có liên quan;

c) Tổ chức tư vấn quản lý dự án được thuê các tổ chức, cá nhân có năng lực, kinh nghiệm để thực hiện một số phần việc quản lý dự án, nhưng phải được chủ đầu tư chấp thuận và phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn trong hợp đồng đã ký với chủ đầu tư;

d) Thực hiện các công việc quản lý dự án theo quy định tại Điều 31 của Nghị định này và các nội dung đã cam kết trong hợp đồng; phải bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra trong quá trình quản lý dự án;

đ) Chịu các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

##### 2. Nội dung công việc quản lý dự án:

Nội dung công việc quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin gồm:

1. Thực hiện các thủ tục và các công việc phục vụ triển khai dự án.
2. Tổ chức lập hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu.
3. Đàm phán, ký kết hợp đồng với các nhà thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư.
4. Quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, chi phí triển khai, an toàn phòng, chống cháy, nổ, an toàn vận hành và vệ sinh công nghiệp tại hiện trường.
5. Tổ chức nghiệm thu, bàn giao sản phẩm của dự án (đối với dự án đầu tư hệ thống và dự án mua sắm); tổ chức nghiệm thu, đưa dịch vụ công nghệ thông tin vào sử dụng, nghiệm thu, bàn giao sau khi kết thúc thời gian thuê dịch vụ công

nghe thông tin (đối với dự án thuê dịch vụ công nghệ thông tin); thanh toán, quyết toán, thanh lý hợp đồng đã ký kết theo yêu cầu của chủ đầu tư.

6. Lập báo cáo quyết toán khi dự án hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng.

7. Thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

## **II. THẨM TRA BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI**

- Tổ chức, cá nhân tham gia thẩm tra phải đảm bảo có năng lực, kinh nghiệm để thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi (BCNCKT) dự án.

- Đơn vị tư vấn thẩm tra có trách nhiệm thực hiện thẩm tra BCNCKT dự án. Báo cáo thẩm tra phải trình bày đầy đủ, chi tiết các nội dung đánh giá sau đây:

a) Sự tuân thủ các quy định về hồ sơ trình thẩm định dự án quy định tại khoản 1 Điều 48 của Luật Đầu tư công;

b) Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Sự phù hợp của các nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi quy định tại khoản 2 Điều 47 của Luật Đầu tư công và Điều 12 của Nghị định số 45/2026/NĐ-CP;

d) Sự phù hợp của thiết kế cơ sở: Sự phù hợp về thành phần, quy cách của thiết kế so với quy định của pháp luật, bao gồm: thuyết minh thiết kế, các sơ đồ thiết kế, các tài liệu khảo sát (nếu có) và các hồ sơ khác theo quy định của pháp luật có liên quan; sự tuân thủ khung kiến trúc tổng thể quốc gia số; sự phù hợp của việc lựa chọn phương án công nghệ, kỹ thuật, thiết bị; sự phù hợp của thiết kế theo phương án công nghệ, kỹ thuật, thiết bị đã lựa chọn; sự phù hợp của thiết kế trong việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu liên quan; sự phù hợp của thiết kế với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật được áp dụng; sự phù hợp của các nội dung khác trong thiết kế;

e) Sự tuân thủ quy định của pháp luật về xác định tổng mức đầu tư; sự phù hợp của các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư với các nội dung và yêu cầu của dự án; sự phù hợp giữa tổng mức đầu tư của dự án gắn với cân đối vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án.

## **III. GIÁM SÁT CÔNG TÁC TRIỂN KHAI**

- Tổ chức, cá nhân thực hiện giám sát công tác triển khai phải đảm bảo có năng lực, kinh nghiệm để giám sát công tác triển khai dự án.

- Nội dung giám sát công tác triển khai: Thực hiện giám sát quá trình triển khai cài đặt phần mềm thương mại. Các công việc của hoạt động giám sát công tác triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm triển khai.